

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 28 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 149, 150, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

- Anh Đinh Văn K, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 27, Khu phố BB, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Trần Thị Kiều H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 7, Khu phố B, thị trấn V, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo lời trình bày của anh Đinh Văn K và chị Trần Thị Kiều H có tại hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: anh, chị tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04/2016 ngày 14 tháng 01 năm 2016.

Anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn về mặt tình cảm, quan điểm sống của hai vợ chồng không đồng nhất nên hay xảy ra xung đột và không còn tôn trọng nhau. Cả hai đã nhiều lần tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh, chị có 02 con chung là cháu Đinh Tuấn T, sinh ngày 05/6/2016 và cháu Đinh Nhật M, sinh ngày 03/7/2018. Hiện cháu T do anh K, cháu M do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh, chị thỏa thuận giao cháu T cho anh K, giao cháu M cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung: anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lý do, mục đích yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề trên: do tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không thể hòa giải đoàn tụ, hàn gắn được với nhau.

- Về lệ phí Tòa án: anh chị mỗi người phải chịu theo quy định.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của chị H, cháu T, cháu M và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Đinh Văn K và chị Trần Thị Kiều H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Đinh Văn K và chị Trần Thị Kiều H có 02 con chung là cháu Đinh Tuấn T, sinh ngày 05/6/2016 và cháu Đinh Nhật M, sinh ngày 03/7/2018. Hiện nay cháu T do anh K, cháu M do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn, anh Đinh Văn K và chị Trần Thị Kiều H thỏa thuận giao cháu T cho anh K và giao cháu M cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, tạm thời anh K, chị H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: anh K, chị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[2]. Về lệ phí Tòa án: anh Đinh Văn K và chị Trần Thị Kiều H mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo 02 Biên lai thu số 0004100, 0004101 cùng ngày 11/3/2022 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Anh K, chị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự (02);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND thị trấn V (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (02).

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn